

PHỤ LỤC
MẪU 1. BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BKHHCN
ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

**CÔNG TY TNHH MTV GIÓNG
GIA CÀM LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 15 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ: Khai thác và phát triển nguồn gen vịt Sín Chéng

- Mã số: NVNG-2016/09

- Thuộc chương trình: Nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen

2. Mục tiêu nhiệm vụ

*** Mục tiêu chung:**

Khai thác và phát triển được nguồn gen vịt Sín Chéng.

*** Mục tiêu cụ thể:**

- Tạo được đàn hạt nhân vịt Sín Chéng với quy mô 250 mái.

- Xây dựng được 03 mô hình (200-500 mái/mô hình) đàn sản xuất vịt Sín Chéng với quy mô 1000 mái.

- Xây dựng được 04-05 mô hình đàn vịt Sín Chéng với quy mô 4000 con.

- Xây dựng được quy trình chọn đàn hạt nhân, quy trình chăn nuôi vịt Sín Chéng sinh sản và thương phẩm.

- Xây dựng được tiêu chuẩn cơ sở đàn hạt nhân, đàn sản xuất và đàn thương phẩm vịt Sín Chéng.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ

Họ và tên: Lê Thành Bắc

Ngày, tháng, năm sinh: 13 / 01 / 1983

Nam/ Nữ: Nam

Học hàm, học vị: Bác sĩ thú y

Chức danh khoa học: Nghiên cứu viên

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai

Điện thoại:

- Cơ quan:

Mobile: 0989 258 232

E-mail: lathanhbac.ltb@gmail.com

Tên tổ chức đang công tác: Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai

Địa chỉ tổ chức: Thôn Giao Bình, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai

Điện thoại: 0982863397

Fax: 0243 8389 775

E-mail: thanh397pn@gmail.com

Địa chỉ: Thôn Giao Bình, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: Trần Hồng Thanh

Tên cơ quan chủ quản: Ủy Ban nhân dân tỉnh Lào Cai

5. Tổng số kinh phí thực hiện: 5.400,00 tr.đ, trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ từ SNKH: 2.700,00 tr.đ.

- Kinh phí từ các nguồn khác: 2.700,00 tr.đ.

6. Thời gian thực hiện theo hợp đồng KHCN:

- Theo Hợp đồng đã ký kết: từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 11 năm 2020

- Thực tế thực hiện: từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 11 năm 2021

- Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: Quyết định số 3305/QĐ-BKHHCN ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đồng ý gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ quỹ gen “Khai thác và phát triển nguồn gen vịt Sín Chéng” mã số NVQG 2016/09 đến hết tháng 11 năm 2021.

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Cơ quan/tổ chức
1	BSTY. Lã Thành Bắc	Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai
2	KS. Phạm Văn Quảng	Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai
3	BSTY. Ngô Văn Độ	Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai
4	KS. Vũ Kiều Hưng	Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai
5	TS. Đặng Vũ Hòa	Bộ môn Động vật quý hiếm và ĐDSH – Viện Chăn nuôi

6	ThS. Nguyễn Quyết Thắng	Bộ môn Động vật quý hiếm và ĐDSH – Viện Chăn nuôi
7	ThS. Nguyễn Khắc Khánh	Bộ môn Động vật quý hiếm và ĐDSH – Viện Chăn nuôi
8	CN. Vũ Thị Hương	Công ty TNHH MTV thương mại Hồng Thái
9	CN. Viên Đình Hiệp	Phòng Nông nghiệp và PTNT Sĩ Ma Cai

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1.	Đàn vịt Sín Chéng hạt nhân		x			x			x	
2.	Đàn vịt Sín Chéng sản xuất		x			x			x	
3.	Đàn vịt Sín Chéng thương phẩm		x			x			x	
4.	Báo cáo đặc điểm ngoại hình và khả năng sản xuất của vịt Sín Chéng		x			x			x	
5.	Tiêu chuẩn cơ sở đàn hạt nhân vịt Sín Chéng		x			x			x	
6.	Tiêu chuẩn cơ sở đàn sản xuất vịt Sín Chéng		x			x			x	
7.	Tiêu chuẩn cơ sở đàn thương phẩm vịt Sín Chéng		x			x			x	

8.	Quy trình chọn đàn hạt nhân vịt Sín Chéng		x			x			x	
9.	Quy trình chăn nuôi vịt Sín Chéng sinh sản		x			x			x	
10.	Quy trình chăn nuôi vịt Sín Chéng thương phẩm		x			x			x	
11.	Báo cáo đánh giá năng suất thân thịt và chất lượng thịt vịt Sín Chéng		x			x			x	
12.	Báo cáo đánh giá AND vịt Sín Chéng		x			x			x	
13.	Bài báo		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1.	Đàn vịt Sín Chéng hạt nhân	Từ 12/2021	- Công ty TNHH MTV giống gia cầm Lào Cai;	
2.	Đàn vịt Sín Chéng sản xuất	Từ 12/2021	- Công ty TNHH MTV thương mại Hồng Thái;	
3.	Quy trình chọn đàn hạt nhân vịt Sín Chéng	Từ 12/2021	- Các hộ dân chăn nuôi vịt Sín Chéng	
4.	Quy trình chăn nuôi vịt Sín Chéng sinh sản	Từ 12/2021		
5.	Quy trình chăn nuôi vịt Sín Chéng thương phẩm	Từ 12/2021		

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ

Nhiệm vụ đã đưa ra được các giải pháp khoa học để phát triển chăn nuôi vịt bản địa nói chung và vịt Sín Chéng nói riêng như tuyển chọn và xây dựng đàn vịt Sín Chéng hạt nhân và sản xuất, xác định phương thức nuôi và các mức năng lượng, protein thích hợp trong khẩu phần nuôi vịt Sín Chéng sinh sản và thương phẩm, chế độ chăm sóc nuôi dưỡng và thú y phòng bệnh cho vịt Sín Chéng sinh sản và thương phẩm .v.v. Mô hình chăn nuôi vịt Sín Chéng thương phẩm được áp dụng và nhân rộng trong địa bàn tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng và các tỉnh lân cận.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Việc xây dựng được đàn hạt nhân vịt Sín Chéng thuần để sản xuất con giống cung cấp cho người chăn nuôi tại Lào Cai .v.v. và các tỉnh lân cận, thông qua đó sẽ bảo tồn lâu dài và phát triển bền vững nguồn gen vịt Sín Chéng.

- Đàn vịt trước chọn lọc được nuôi tại địa phương với phương pháp chăn nuôi quảng canh là chính, thức ăn bổ sung cho đàn vịt mang tính tận dụng và sử dụng chủ yếu các nguồn thức ăn địa phương qua quá trình điều tra năng suất trứng chỉ đạt 115,78 quả/mái/năm (Nguyễn Khắc Khánh và cs, 2017). Chuyển tiếp sang giai đoạn nuôi bảo tồn tại Công ty giống gia cầm Lào Cai được áp dụng nuôi theo quy trình chăn nuôi vịt Bầu Quý kết quả khảo sát năng suất trứng đã tăng lên 142,95 quả/mái/năm (Hoàng Thanh Hải và cs, 2015) và giai đoạn đầu khi chưa nghiên cứu quy trình chăn nuôi vịt Sín Chéng, nhiệm vụ áp dụng theo quy trình chăn nuôi vịt Bầu Bền (Nguyễn Văn Duy và cs, 2015) tại thế hệ xuất phát đã tăng lên 153,75 quả/mái/năm và đến thế 3 sau 4 thế hệ tuyển chọn và áp dụng kỹ thuật của đề tài năng suất trứng đã tăng lên 167,50. Và kết quả trên vượt khá xa so với yêu cầu thuyết minh đặt ra trên đàn mái hạt nhân đạt năng suất ≥ 145 trứng/mái/năm.

- Các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu không phải đầu tư cho nghiên cứu cơ bản nhưng lại được thừa hưởng lợi ích từ kết quả nghiên cứu. Vì vậy lợi nhuận thu được trong sản xuất kinh doanh sẽ nhiều hơn và đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số tại tỉnh Lào Cai nói riêng và các tỉnh miền núi nói chung, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của xã hội về nguồn thực phẩm sạch.

- Kết quả nghiên cứu có tác động mạnh đến sự phát triển, tăng trưởng kinh tế của đồng bào dân tộc vùng sâu vùng xa, làm thay đổi cách nghĩ nếp làm, hạn chế nạn chặt phá rừng, góp phần bảo vệ sự đa dạng sinh học và môi trường sinh thái.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ


Lê Thanh Hải

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**



GIÁM ĐỐC
Trần Hồng Thanh